

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;

Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số: 189 thí sinh, gồm các hạng B, C (có danh sách thí sinh dự thi các hạng kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 17/5/2025 tại Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe PTS, địa chỉ: xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông: Trần Trung Thành, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe PTS, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Thượng úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí: Trung tá Bùi Thái Cường, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Bùi Thanh Sơn, Sát hạch viên;

- Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Thiếu tá Nguyễn Quốc Phúc, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Thiếu tá Phan Mạnh Quyền, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Hoàng Quốc Đạt, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Duy Tường, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Lê Đức Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Trần Quốc Hà, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Văn Công, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Quốc Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Sỹ Thanh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Đình Trung, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Tuấn Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Trung úy Trần Thiện Hoàng, Sát hạch viên;

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PC08(Luân).




Đại tá Trần Ngọc Tuấn

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 3865/QĐ-CAT-PC08 ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ AN	24/09/1984	*****181	P. Nghi Hương, Vinh, Nghệ An	x			
2	TRẦN THỊ THÙY AN	10/07/1989	*****548	Hung Lộc, TP. Vinh, Nghệ An	x			
3	TRẦN THỊ VĨNH AN	19/04/1991	*****390	Khánh Hợp, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1		
4	HOÀNG THỊ VÂN ANH	18/08/1996	*****107	Đỉnh Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x	A1		
5	NGUYỄN BÁ ANH	07/01/1983	*****950	Hội Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x	A1		
6	TRẦN QUỲNH ANH	10/10/1998	*****409	Hung Lộc, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1		
7	TRẦN THỊ NGỌC ANH	09/01/1995	*****991	Đặng Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x	A1		
8	TRƯƠNG THỊ LAN ANH	28/12/2001	*****628	Nam Dương, Nam Trục, Nam Định	x			
9	NGUYỄN THỊ ÁNH	26/03/1987	*****739	Châu Nhân, Hưng Nguyên, Nghệ An	x			
10	NGUYỄN THỊ ÁNH	01/08/1991	*****687	Bình Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x	A1		
11	PHẠM THỊ NGỌC ÁNH	20/05/1986	*****669	Cẩm Thành, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh	x	A1		
12	NGUYỄN CẢNH BÁ	10/12/2000	*****338	Thịnh Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x			
13	BÙI GIA BAN	10/01/1965	*****531	Kỳ Tân, Tân Kỳ, Nghệ An	x			
14	VĂN ĐÌNH BẢO	06/02/2005	*****366	Tiền Phong, Quế Phong, Nghệ An	x	A1		

15	ĐÀO VĂN BIÊN	26/04/1988	*****938	Vĩnh Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x	A1		
16	ĐẬU TRỌNG BÌNH	06/12/1999	*****854	Diễn Ngọc, Diễn Châu, Nghệ An	x	A1		
17	HOÀNG THẢO BÌNH	18/01/2006	*****109	P. Hưng Dũng, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1		
18	NGUYỄN THANH BÌNH	13/10/1982	*****887	Khánh Hợp, Nghi Lộc, Nghệ An	x			
19	NGUYỄN TÝ BÓN	28/04/1989	*****083	Tân Hợp, Tân Kỳ, Nghệ An	x	A1		
20	ĐÀO VĂN CẢNH	13/04/2000	*****868	Văn Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x			
21	ĐOÀN THANH CAO	25/08/1993	*****640	Kim Hoa, Hương Sơn, Hà Tĩnh	x			
22	TRẦN VĂN CAO	10/02/1997	*****922	P. Đại Nài, TP. Hà Tĩnh, Hà Tĩnh	x			
23	LÊ GIA CÔNG	20/08/2006	*****186	Lăng Thành, Yên Thành, Nghệ An	x			
24	NGUYỄN VĂN CUNG	07/08/1972	*****874	Kim Thành, Yên Thành, Nghệ An	x			
25	TRẦN THỊ KIM CƯỜNG	13/08/1995	*****853	Giai Xuân, Tân Kỳ, Nghệ An	x	A1		
26	NGUYỄN KHẮC CƯỜNG	05/04/1995	*****523	Lạc Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x			
27	TRẦN HỮU CƯỜNG	1997-10-06	*****543	Minh Hợp, Quỳnh Hợp, Nghệ An	x			
28	TRẦN MINH CƯỜNG	06/10/1967	*****659	Thành Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x			
29	TỪ MẠNH CƯỜNG	12/09/1995	*****156	P. Vinh Tân, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1		
30	VÕ QUỐC CƯỜNG	20/10/2002	*****656	Sơn Lâm, Hương Sơn, Hà Tĩnh	x	A1		
31	PHAN THỊ CHUYỀN	05/09/1993	*****622	TT. Hưng Nguyên, Hưng Nguyên, Nghệ An	x			
32	ĐẬU VĂN DUNG	14/07/1991	*****012	Tam Hợp, Quỳnh Hợp, Nghệ An	x	A1		
33	TRẦN THỊ DUNG	14/11/1989	*****303	Thành Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x	A1		
34	NGUYỄN ĐỨC DŨNG	16/12/1997	*****915	P. Hưng Phúc, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1		
35	THÁI VIỆT DŨNG	30/01/1990	*****418	P. Trường Thi, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1		

36	LÊ THÀNH ĐẠT	17/01/2005	*****615	Kỳ Thu, Kỳ Anh, Hà Tĩnh	x	A1		
37	NGUYỄN VĂN ĐIỆP	04/12/1995	*****778	Bình Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x	A1		
38	PHAN QUỐC ĐỊNH	01/07/1975	*****493	Kim Thành, Yên Thành, Nghệ An	x			
39	LÊ ĐÌNH ĐỨC	16/07/1984	*****322	Thanh Hòa, Thanh Chương, Nghệ An	x			
40	NGUYỄN MINH ĐỨC	18/04/1995	*****543	Nghi Trường, Nghi Lộc, Nghệ An	x			
41	NGUYỄN THỊ MỸ ĐỨC	01/02/2006	*****782	Nghĩa Lộc, Nghĩa Đàn, Nghệ An	x	A1		
42	PHẠM VĂN ĐỨC	13/07/2001	*****369	Lăng Thành, Yên Thành, Nghệ An	x			
43	THÁI MINH ĐỨC	25/08/2001	*****716	Sơn Trung, Hương Sơn, Hà Tĩnh	x			
44	VÕ KIM ĐỨC	17/07/1998	*****000	Cẩm Lạc, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh	x	A1		
45	NGUYỄN THỊ TRÀ GIANG	16/09/1998	*****590	Văn Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x	A1		
46	PHAN DUY GIÁP	14/03/1994	*****891	Đức Hương, Vũ Quang, Hà Tĩnh	x			
47	CHU VĂN GIÀU	21/04/1994	*****448	Quỳnh Diễn, Quỳnh Lưu, Nghệ An	x	A1		
48	CAO ĐẶNG NGỌC HÀ	26/03/2004	*****373	P. Hưng Phúc, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1		
49	HOÀNG DŨNG HÀ	01/01/1983	*****785	P. Nghi Hương, Vinh, Nghệ An	x			
50	PHÙNG VĂN HÀ	23/11/1993	*****654	Lạng Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x			
51	NGÔ XUÂN HẢI	28/09/2002	*****304	Diễn Hạnh, Diễn Châu, Nghệ An	x			
52	NGUYỄN THỊ THANH HẢI	02/03/1975	*****831	TT. Hưng Nguyên, Hưng Nguyên, Nghệ An	x			
53	ĐẬU THỊ HẠNH	09/10/1996	*****048	Nghi Yên, Nghi Lộc, Nghệ An	x			
54	NGUYỄN THỊ HẠNH	01/06/1990	*****459	Giang Sơn Đông, Đô Lương, Nghệ An	x			
55	VÕ VĂN HẠNH	06/03/1993	*****803	Cẩm Lạc, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh	x	A1		
56	TRƯƠNG VĂN HẬU	12/01/1986	*****269	Cương Gián, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	x	A1		

57	VÕ THỊ HIỀN	07/02/1996	*****679	P. Nghi Hương, Vinh, Nghệ An	x	A1		
58	TRẦN VĂN HIỆP	15/07/1988	*****050	Nam Cát, Nam Đàn, Nghệ An	x			
59	NGUYỄN TRUNG HIẾU	06/10/2002	*****553	Phúc Thành, Yên Thành, Nghệ An	x	A1		
60	TRẦN DUY HIẾU	16/02/2005	*****739	Xuân Liên, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	x	A1		
61	NGUYỄN THỊ HOA	15/10/1984	*****115	Diễn Trung, Diễn Châu, Nghệ An	x			
62	NGUYỄN THỊ HÒA	01/11/1993	*****745	P. Bến Thủy, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1		
63	PHAN THỊ HÒA	10/05/1985	*****030	P. Hưng Dũng, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1		
64	BÙI THỊ HOÀI	20/06/1999	*****671	Thanh Yên, Thanh Chương, Nghệ An	x	A1		
65	TRẦN THỊ HOÀI	15/07/1996	*****357	Thanh Mai, Thanh Chương, Nghệ An	x	A1		
66	ĐỒNG VĂN HOÀNG	20/09/1998	*****028	Hậu Thành, Yên Thành, Nghệ An	x			
67	TRẦN HỮU HOÀNG	20/06/1993	*****762	Tam Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x	A1		
68	TRẦN NGỌC HỒNG	20/01/1983	*****820	Tràng Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x			
69	TRẦN THỊ HỒNG	09/10/1982	*****551	Xuân Lam, Hưng Nguyên, Nghệ An	x	A1		
70	NGUYỄN THỊ HỘI	04/05/1995	*****451	P. Trường Thi, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1		
71	NGUYỄN THỊ HUẾ	07/06/1983	*****937	Thọ Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x			
72	BÙI XUÂN HÙNG	20/10/1990	*****874	P. An Đông, TP. Huế, Thừa Thiên Huế	x			
73	LÔ VĂN HÙNG	12/06/2003	*****933	Nậm Nhoóng, Quế Phong, Nghệ An	x	A1		
74	NGUYỄN BÚT HÙNG	04/07/1999	*****260	Tân Hợp, Tân Kỳ, Nghệ An	x	A1		
75	TRẦN TRỌNG HÙNG	13/07/2002	*****805	Kỳ Sơn, Tân Kỳ, Nghệ An	x	A1		
76	VƯƠNG QUỐC HÙNG	22/05/1978	*****026	Thanh Chi, Thanh Chương, Nghệ An	x			
77	NGUYỄN GIA HUY	01/02/2002	*****911	P. Hà Huy Tập, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1		

78	CAO QUÝ KHÁNH HUYỀN	22/02/1998	*****446	P. Hưng Dũng, TP. Vinh, Nghệ An	x			
79	ĐẶNG KHÁNH HUYỀN	06/05/2005	*****185	P. Trung Đô, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1		
80	NGUYỄN THỊ DIỆU HUYỀN	15/11/1993	*****258	TT. Nghèn, Can Lộc, Hà Tĩnh	x			
81	TRẦN THỊ THU HUYỀN	09/01/2004	*****399	Châu Hồng, Quỳnh Hợp, Nghệ An	x	A1		
82	VI VĂN HUYỀN	09/01/1995	*****867	Mường Nọc, Quế Phong, Nghệ An	x	A1		
83	NGUYỄN VĂN HUỠNH	16/04/2002	*****292	Xuân Hồng, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	x			
84	NGUYỄN KIM HƯNG	25/01/2002	*****461	Tân Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x	A1		
85	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	25/10/1997	*****927	Nghi Ân, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1		
86	TRẦN HUY BẢO KHANH	01/08/2006	*****367	Thọ Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x	A1		
87	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	1992-02-09	*****852	Khánh Hợp, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1		
88	NGUYỄN THỊ LÀI	12/09/1997	*****338	Nghi Ân, TP. Vinh, Nghệ An	x			
89	VŨ XUÂN LAM	26/08/1993	*****392	Quỳnh Liên, T Hoàng Mai, Nghệ An	x			
90	PHẠM THỊ KIỆU LÊ	26/05/1994	*****674	P. Hưng Dũng, TP. Vinh, Nghệ An	x			
91	TRẦN KHẮC LỄ	24/11/1969	*****281	Vĩnh Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x	A1		
92	NGUYỄN KHÁNH LINH	05/10/1999	*****084	Nghi Trung, Nghi Lộc, Nghệ An	x			
93	NGUYỄN THỊ LINH	26/08/1993	*****155	Hưng Thành, Hưng Nguyên, Nghệ An	x			
94	NGUYỄN THỊ LINH	09/08/2000	*****350	P. Quỳnh Xuân, T Hoàng Mai, Nghệ An	x			
95	NGUYỄN THỊ THỰC LINH	11/11/2005	*****895	Thịnh Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x			
96	PHẠM THỊ THẢO LINH	14/10/1996	*****753	P. Hưng Bình, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1		
97	ĐẶNG ĐỨC LONG	17/06/1972	*****612	Thành Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x			
98	HỒ SỸ LỘC	16/08/1996	*****457	Diễn Trung, Diễn Châu, Nghệ An	x			

99	HOÀNG THỊ LỘC	26/08/1994	*****376	Giang Sơn Đông, Đô Lương, Nghệ An	x			
100	LÔ VĂN LUẬT	10/05/1979	*****906	Thành Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x			
101	NGUYỄN VĂN LỰC	05/12/1985	*****073	Nghi Thái, Nghi Lộc, Nghệ An	x			
102	TĂNG THỊ LƯƠNG	29/08/2002	*****949	Yên Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x	A1		
103	NGUYỄN THỊ LY	10/05/1993	*****634	Nghi Xuân, Nghi Lộc, Nghệ An	x			
104	BẠCH SỸ MẠNH	02/06/2002	*****847	Thanh Yên, Thanh Chương, Nghệ An	x	A1		
105	NGUYỄN VĂN MẠNH	05/03/2003	*****395	Quỳnh Hồng, Quỳnh Lưu, Nghệ An	x	A1		
106	TRẦN VĂN MẠNH	15/06/1998	*****551	Võ Liệt, Thanh Chương, Nghệ An	x	A1		
107	LỮ VĂN MINH	07/12/1993	*****763	Châu Tiến, Quỳnh Hợp, Nghệ An	x			
108	NGUYỄN THỊ MINH	14/06/1984	*****551	Khánh Thành, Yên Thành, Nghệ An	x	A1		
109	NGUYỄN THỊ MINH	10/10/1982	*****192	Diễn Trung, Diễn Châu, Nghệ An	x			
110	NGUYỄN VĂN MINH	02/03/1968	*****364	Hung Lộc, TP. Vinh, Nghệ An	x			
111	HOÀNG VĂN MỸ	04/10/1985	*****588	Đồng Thành, Yên Thành, Nghệ An	x			
112	NGUYỄN ĐỨC NAM	29/08/1993	*****088	Diễn Ngọc, Diễn Châu, Nghệ An	x			
113	TRẦN VĂN NAM	18/03/1971	*****413	Thành Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x	A1		
114	NGUYỄN THỊ NGÂN	20/11/1991	*****432	Thanh Chi, Thanh Chương, Nghệ An	x			
115	PHAN THỊ NGÂN	16/08/1975	*****118	Kim Thành, Yên Thành, Nghệ An	x			
116	HOÀNG VĂN NGHIÊM	20/06/1998	*****997	Bình Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x	A1		
117	ĐINH THỊ HỒNG NGỌC	26/03/1991	*****854	P. Hà Huy Tập, TP. Vinh, Nghệ An	x			
118	ĐOÀN BẢO NGỌC	13/03/2004	*****637	Diễn Trung, Diễn Châu, Nghệ An	x	A1		
119	LIU THỊ NGỌC	19/01/1997	*****740	Quang Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x	A1		

120	NGUYỄN ĐÌNH NGỌC	26/10/1999	*****643	Thịnh Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x	A1		
121	PHẠM THỊ NGỌC	18/10/1975	*****726	Diễn Trung, Diễn Châu, Nghệ An	x	A1		
122	TRẦN ĐỨC NGỌC	07/12/2004	*****965	Trường Sơn, Đức Thọ, Hà Tĩnh	x	A1		
123	THÁI THỊ NGUYỆT	15/09/1998	*****587	Tràng Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x	A1		
124	TRẦN THỊ NHI	16/05/2005	*****579	TT. Tây Sơn, Hương Sơn, Hà Tĩnh	x	A1		
125	PHAN THỊ NHO	03/11/1977	*****315	Thành Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x			
126	HÀ VĂN NHUẬN	26/03/1991	*****054	Môn Sơn, Con Cuông, Nghệ An	x	A1		
127	TRẦN THỊ NHUNG	18/02/1985	*****333	Cương Gián, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	x			
128	HỒ QUỲNH NHƯ	24/06/2005	*****745	P. Quỳnh Thiện, T Hoàng Mai, Nghệ An	x			
129	TRƯƠNG QUỲNH NHƯ	21/06/1999	*****277	P. Cửa Nam, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1		
130	TRẦN QUỐC PHÁN	08/09/1988	*****251	Vượng Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh	x			
131	LƯƠNG XUÂN PHÚ	16/06/1975	*****204	Tiên Kỳ, Tân Kỳ, Nghệ An	x	A1		
132	NGUYỄN KHẮC PHÚ	29/05/1977	*****386	P. Nghi Hòa, Vinh, Nghệ An	x	A1		
133	PHẠM MINH PHÚ	15/07/1991	*****281	Văn Thành, Yên Thành, Nghệ An	x			
134	LA VĂN PHÚC	12/02/1981	*****434	Tiên Kỳ, Tân Kỳ, Nghệ An	x			
135	NGUYỄN HỒNG PHÚC	05/08/1997	*****805	Đức Đồng, Đức Thọ, Hà Tĩnh	x	A1		
136	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	04/05/1973	*****541	Hưng Lộc, TP. Vinh, Nghệ An	x			
137	HOÀNG NGHĨA QUANG	25/12/1979	*****788	TT. Hưng Nguyên, Hưng Nguyên, Nghệ An	x			
138	LÊ MINH QUÂN	2005-06-08	*****467	Tường Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x	A1		
139	PHAN TRỌNG QUỐC	30/10/2005	*****253	Hương Thủy, Hương Khê, Hà Tĩnh	x	A1		
140	TRƯƠNG CÔNG BẢO QUỐC	05/03/2001	*****839	Thạch Hạ, TP. Hà Tĩnh, Hà Tĩnh	x	A1		

141	PHẠM THỊ QUY	19/08/1976	*****311	P. Trường Thi, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1		
142	TRƯƠNG THỊ QUỶ	12/02/1992	*****728	Phúc Thọ, Nghi Lộc, Nghệ An	x			
143	NGUYỄN VĂN QUYỀN	29/08/1965	*****565	An Dũng, Đức Thọ, Hà Tĩnh	x	A1		
144	NGUYỄN VIỆT SÁNG	20/07/1986	*****484	Phúc Trạch, Hương Khê, Hà Tĩnh	x			
145	LÊ KHÁNH SỸ	08/08/1973	*****025	Tường Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x	A1		
146	NGUYỄN THẾ TÀI	10/06/1992	*****993	Diễn Trung, Diễn Châu, Nghệ An	x			
147	LÊ VĂN TẠO	13/08/1988	*****206	TT. Plei Kản, Ngọc Hồi, T. Kon Tum	x	A1		
148	TRẦN VĂN TÂN	10/10/1957	*****167	Xuân Thành, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	x			
149	BÙI TRỌNG TẤN	17/05/1999	*****785	Châu Hồng, Quỳnh Hợp, Nghệ An	x	A1		
150	DƯƠNG VĂN TIẾN	13/05/1992	*****460	Bình Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x			
151	VÕ VĂN TIẾN	02/12/1991	*****099	P. Nghi Hòa, Vinh, Nghệ An	x	A1		
152	NGUYỄN VIỆT TOÀN	01/07/1998	*****717	Gia Hanh, Can Lộc, Hà Tĩnh	x	A1		
153	VƯƠNG VĂN TOÀN	25/10/2000	*****726	Hồng Thành, Yên Thành, Nghệ An	x			
154	LÊ ĐÌNH TOÀN	02/06/1987	*****918	Tân Sơn, Quỳnh Lưu, Nghệ An	x			
155	CHU VĂN TÚC	21/03/1992	*****199	Lạng Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x	A1		
156	NGUYỄN THỊ ANH TUYỀN	22/11/2005	*****593	Nghi Kiều, Nghi Lộc, Nghệ An	x			
157	LÊ VĂN TUYỀN	15/07/1992	*****570	Đô Thành, Yên Thành, Nghệ An	x			
158	PHAN THỊ TUYẾT	04/04/1973	*****548	Nghi Xuân, Nghi Lộc, Nghệ An	x			
159	PHÙNG BÁ THANH	11/09/2005	*****847	P. Nghi Tân, Vinh, Nghệ An	x	A1		
160	HOÀNG VĂN THÀNH	07/06/2001	*****329	Cổ Đạm, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	x			
161	NGUYỄN KIM THÀNH	20/05/1982	*****547	Tường Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x			

162	NGUYỄN TUẤN THÀNH	28/01/1996	*****050	Thọ Thành, Yên Thành, Nghệ An	x	A1		
163	PHẠM TRUNG THÀNH	19/05/1980	*****548	Phúc Trạch, Hương Khê, Hà Tĩnh	x			
164	CHU NHẬT THẮNG	23/05/2002	*****180	Cương Gián, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	x	A1		
165	HỒ VĂN THẮNG	23/01/1993	*****281	Cương Gián, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	x			
166	PHẠM VĂN THẮNG	08/06/1969	*****384	Nghi Trung, Nghi Lộc, Nghệ An	x			
167	VÕ VĂN THIỆN	20/01/1967	*****378	P. Nghi Hải, Vinh, Nghệ An	x	A1		
168	NGUYỄN VĂN THIỀU	03/11/2003	*****462	Vĩnh Thành, Yên Thành, Nghệ An	x	A1		
169	NGUYỄN QUỐC THỊNH	15/11/2001	*****709	Hồng Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x	A1		
170	TRẦN VĂN THỊNH	08/12/1997	*****090	Vĩnh Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x	A1		
171	NGUYỄN VĂN THÔNG	15/09/2005	*****261	Hương Thủy, Hương Khê, Hà Tĩnh	x	A1		
172	HOÀNG THỊ THƠ	23/06/1999	*****105	Diễn Mỹ, Diễn Châu, Nghệ An	x	A1		
173	HOÀNG THỊ THU	05/07/1991	*****394	Cương Gián, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	x	A1		
174	LÊ XUÂN THỦY	03/06/1985	*****741	Phúc Thọ, Nghi Lộc, Nghệ An	x			
175	NGUYỄN THỊ THU THỦY	01/11/1999	*****772	Nghi Ân, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1		
176	VŨ THỊ THỦY	08/08/1981	*****293	Hưng Lộc, TP. Vinh, Nghệ An	x			
177	LÊ THỊ THƯƠNG	06/04/1997	*****394	Bắc Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x	A1		
178	VŨ THỊ THƯƠNG	28/12/1991	*****529	P. Hưng Phúc, TP. Vinh, Nghệ An	x			
179	TÀO QUẾ TRANG	17/09/2001	*****367	TT. Kim Sơn, Quế Phong, Nghệ An	x	A1		
180	NGUYỄN VĂN TRỌNG	24/10/2003	*****943	Mỹ Thành, Yên Thành, Nghệ An	x	A1		
181	HỒ TIẾN TRUNG	26/03/2004	*****654	Tân Sơn, Quỳnh Lưu, Nghệ An	x	A1		
182	TRẦN HOÀI TRUNG	05/08/1988	*****425	Triệu Hòa, Triệu Phong, T. Quảng Trị	x	A1		

183	LÊ THỊ TỔ UYÊN	12/12/2005	*****760	Hồng Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x			
184	NGUYỄN THỊ HÀ VÂN	21/04/1988	*****087	Phúc Thọ, Nghi Lộc, Nghệ An	x			
185	ĐINH SỸ VIỆT	06/10/1994	*****032	Thanh Mai, Thanh Chương, Nghệ An	x	A1		
186	TRẦN ĐÌNH VIỆT	07/02/1983	*****718	Tiến Thành, Yên Thành, Nghệ An	x			
187	ĐOÀN NGỌC VŨ	12/03/1999	*****139	Sơn Long, Hương Sơn, Hà Tĩnh	x			
188	LÔ VĂN VŨ	29/07/1994	*****351	Châu Tiến, Quỳnh Hợp, Nghệ An	x			
189	TRẦN THỊ YẾN	29/04/1991	*****582	P. Trung Đô, TP. Vinh, Nghệ An	x			